

*Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2021*

Số: 658/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI**

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 796/2021/TLST-HNGĐ, ngày 09/02/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Chị Triệu Thu T, sinh năm 1996; Hộ khẩu thường trú: Tổ 3, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số 8, ngõ ngách 254/115 M, phường M, quận H, Thành phố Hà Nội.

Anh Lê Minh H, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: P16, gác 1A1 Tập thể D phường Q, quận H, Thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Nhà 62 đường G, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bạch Mai, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội ngày 30/5/2018, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không hạnh phúc. Anh chị sống ly thân từ cuối năm 2020 cho đến nay. Nay chị T, anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể, nên chị T, anh H cùng đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác định có 01 con chung là Lê Bảo L, sinh ngày 05/6/2017. Khi ly hôn, chị T, anh H thống nhất thỏa thuận: Giao cháu Lê Bảo L, sinh ngày 05/6/2017 cho chị Triệu Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; anh Hoàng không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị Triệu Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H.

- Về con chung: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác định có 01 con chung là Lê Bảo L, sinh ngày 05/6/2017. Giao cháu Lê Bảo L, sinh ngày 05/6/2017 cho chị Triệu Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Minh H cho đến khi chị T có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Chị Triệu Thu T và anh Lê Minh H xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Triệu Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0049683 ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND quận Hoàng Mai;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đàm Văn Thuận**

